VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Thủ tướng Chính phủ Quyết định ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030.

Bộ tiêu chí là cơ sở để đánh giá chất lượng thống kê, thực hiện trách nhiệm giải trình với các bên liên quan về thực trạng chất lượng và hiệu quả hoạt động thống kê nhà nước, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng thống kê, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê nhà nước.

2. Quyết định này áp dụng cho các cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước theo quy định của Luật thống kê và tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đánh giá chất lượng thống kê nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030, bao gồm: Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê nhà nước theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030;

b) Từ năm 2021, tổ chức đánh giá độc lập chất lượng thống kê nhà nước định kỳ 5 năm một lần; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả đánh giá chất lượng thống kê nhà nước theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030;

c) Từ năm 2026, xây dựng và vận hành hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê nhà nước trực tuyến áp dụng cho các cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước.

2. Các cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước

Hàng năm, từ năm 2020 căn cứ vào số biên chế được giao, bố trí nhân lực thực hiện việc tự đánh giá chất lượng thống kê theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tự đánh giá chất lượng thống kê thuộc phạm vi phụ trách.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn lực ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Điều 3. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan

Các tổ chức, cá nhân có liên quan được quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030 trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê và sử dụng dữ liệu, thông tin thống kê được quy định tại Điều 5 Luật thống kê để bảo đảm chất lượng thống kê.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 3 năm 2019.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

BỘ TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG THỐNG KÊ NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

A. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU PHỐI, PHỐI HỢP VÀ CÁC TIÊU CHUẨN THỐNG KÊ

	Mã số	Nội dung tiêu chí
1. Quản lý hoạt động điều phối, phối hợp thực hiện các hoạt động thống kê	CLTK1.1	Có quy định về điều phối, phối hợp thực hiện các hoạt động thống kê
	CLTK1.2	Thực hiện việc đánh giá hoạt động điều phối, phối hợp thực hiện các hoạt động thống kê
2. Quản lý mối quan hệ với các bên liên quan	CLTK2.1	Có danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin và sử dụng thông tin thống kê
	CLTK2.2	Có tài liệu hướng dẫn về việc tổ chức tham khảo ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin và sử dụng thông tin thống kê
	CLTK2.3	Có văn bản thỏa thuận với các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hành chính về sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê
	CLTK2.4	Có văn bản thỏa thuận với các cơ quan báo chí về hợp tác phổ biến thông tin thống kê
3. Quản lý các tiêu chuẩn thống kê	CLTK3.1	Có đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn việc áp dụng các tiêu chuẩn thống kê
	CLTK3.2	Thực hiện việc tổ chức tham khảo ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin và sử dụng thông tin thống kê trong quá trình xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn thống kê
	CLTK3.3	Có các tiêu chuẩn thống kê phù hợp với các tiêu chuẩn, thực hành thống kê tốt của quốc tế và khu vực
	CLTK3.4	Phổ biến các tiêu chuẩn thống kê và những thay đổi về tiêu chuẩn thống kê (nếu có)

	Mã số	Nội dung tiêu chí
	CLTK3.5	Các tiêu chuẩn thống kê trước đây (phiên bản cũ) có sẵn để cung cấp (nếu có yêu cầu)
	CLTK3.6	Lưu trữ thông tin thống kê ban đầu theo phân loại thống kê ở mức chi tiết nhất
	CLTK3.7	Công bố, phổ biến các sản phẩm thống kê có kèm theo hoặc có chỉ dẫn đến tài liệu về tiêu chuẩn thống kê liên quan

B. QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG THỂ CHẾ CHO CÁC HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
4. Bảo đảm tính độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê	CLTK4.1	Tổ chức thống kê được thành lập theo quyết định của cấp có thẩm quyền
	CLTK4.2	Người đứng đầu tổ chức thống kê đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của cấp có thẩm quyền
	CLTK4.3	Công khai kế hoạch và báo cáo thực hiện các hoạt động thống kê
	CLTK4.4	Có quy trình tiếp nhận, trả lời và tư liệu hóa các ý kiến về chuyên môn nghiệp vụ thống kê
5. Bảo đảm tính khách quan và tính công bằng	CLTK5.1	Có quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người làm công tác thống kê
	CLTK5.2	Có quy trình thực hiện việc lựa chọn nguồn dữ liệu, phương pháp biên soạn thông tin thống kê một cách khách quan
	CLTK5.3	Ban hành và thực hiện lịch phổ biến thông tin thống kê
	CLTK5.4	Có quy chế phổ biến thông tin thống kê
	CLTK5.5	Có quy định về việc sửa lỗi của thông tin thống kê đã công bố
6. Bảo đảm tính minh bạch	CLTK6.1	Công khai danh sách các cá nhân được phép tiếp cận thông tin thống kê trước khi công bố
	CLTK6.2	Có quy định về việc thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin biết về quyền và nghĩa vụ của họ

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
	CLTK6.3	Có quy định về việc thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin thống kê biết quy trình bảo mật đã được thực hiện làm ảnh hưởng đến mức độ đầy đủ của thông tin thống kê
	CLTK6.4	Có quy định về việc thông báo trước những điều chỉnh hoặc thay đổi về phương pháp luận, dữ liệu nguồn
7. Bảo đảm tính bảo mật và an ninh thông tin thống kê	CLTK7.1	Có tài liệu hướng dẫn thực hiện việc bảo mật và an ninh thông tin thống kê
	CLTK7.2	Có quy trình bảo mật thông tin gắn với tên, địa chỉ cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin
	CLTK7.3	Cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo mật thông tin thống kê
	CLTK7.4	Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin thống kê
8. Bảo đảm cam kết chất lượng thống kê	CLTK8.1	Tuyên bố cam kết bảo đảm chất lượng thống kê
	CLTK8.2	Có đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý chất lượng thống kê
	CLTK8.3	Có sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê
	CLTK8.4	Công chức, viên chức thống kê được đào tạo, bồi dưỡng về chất lượng thống kê
	CLTK8.5	Có kế hoạch bảo đảm chất lượng cho từng chương trình thống kê trước khi thực hiện
	CLTK8.6	Có quy trình tiếp nhận, trả lời và tư liệu hóa các ý kiến về chất lượng thống kê của cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin thống kê
	CLTK8.7	Thực hiện việc đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê
	CLTK8.8	Có kế hoạch hành động khắc phục những hạn chế về chất lượng thống kê
9. Bảo đảm đầy đủ các nguồn lực cho hoạt động thống kê	CLTK9.1	Bảo đảm nhân lực cho hoạt động thống kê
	CLTK9.2	Bảo đảm kinh phí cho hoạt động thống kê
	CLTK9.3	Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và các nguồn lực khác cho hoạt động thống kê

C. QUẢN LÝ CÁC QUY TRÌNH THỐNG KÊ

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
10. Bảo đảm tính đúng đắn của phương pháp luận thống kê	CLTK10.1	Các phương pháp luận thống kê đang sử dụng đều phù hợp với các tiêu chuẩn, thực hành thống kê tốt của quốc tế và khu vực
	CLTK10.2	Quy định việc áp dụng thống nhất các phương pháp luận thống kê
	CLTK10.3	Hợp tác với các chuyên gia, nhà khoa học nhằm cải tiến và nâng cao hiệu quả áp dụng các phương pháp luận thống kê
	CLTK10.4	Thực hiện việc đánh giá sự phù hợp của các hình thức thu thập dữ liệu, thông tin thống kê
	CLTK10.5	Quy định việc sử dụng các phương pháp phù hợp để hiệu chỉnh dữ liệu, gán dữ liệu còn thiếu
	CLTK10.6	Công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp luận thống kê
11. Bảo đảm sự phù hợp giữa hiệu quả và chi phí	CLTK11.1	Thực hiện các biện pháp giám sát việc sử dụng các nguồn lực cho hoạt động thống kê
	CLTK11.2	Thực hiện các biện pháp chuẩn hóa các tiêu chuẩn thống kê và quy trình sản xuất thông tin thống kê
	CLTK11.3	Rà soát các dữ liệu nguồn sẵn có để sử dụng trước khi dự kiến thu thập dữ liệu mới
	CLTK11.4	Tham gia một cách chủ động với cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hành chính để cải thiện tiềm năng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê
	CLTK11.5	Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu thống kê
12. Bảo đảm tính đúng đắn của việc thực hiện các chương trình thống kê	CLTK12.1	Thực hiện các biện pháp kiểm soát chất lượng trong từng bước của quy trình sản xuất thông tin thống kê
	CLTK12.2	Có dữ liệu về hoạt động và chi phí thực hiện các chương trình thống kê
	CLTK12.3	Thực hiện việc đánh giá tính hiệu quả của chương trình thống kê

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
13. Quản lý gánh nặng trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin	CLTK13.1	Có tài liệu hướng dẫn về quản lý gánh nặng trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin
	CLTK13.2	Áp dụng các hình thức, phương pháp thu thập thông tin khác nhau; và các tiêu chuẩn thống kê để giảm gánh nặng trả lời cho cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin
	CLTK13.3	Có quy trình tiếp nhận, trả lời và tư liệu hóa các ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin
	CLTK13.4	Thực hiện việc đánh giá phiếu điều tra, mẫu biểu báo thống kê để xác định các hạn chế của chúng

D. QUẢN LÝ CÁC KẾT QUẢ ĐẦU RA THỐNG KÊ

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
14. Bảo đảm tính phù hợp	CLTK14.1	Có cơ sở dữ liệu về người sử dụng thông tin thống kê
	CLTK14.2	Tổ chức tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê
	CLTK14.3	Xác định và phản ánh nhu cầu ưu tiên của người sử dụng thông tin thống kê vào chiến lược, kế hoạch công tác của cơ quan
	CLTK14.4	Xây dựng và thực hiện chương trình hành động về cải thiện tính phù hợp của thông tin thống kê
	CLTK14.5	Xác định tỷ lệ đầy đủ của số liệu thống kê
15. Bảo đảm tính chính xác và độ tin cậy	CLTK15.1	Thực hiện việc đánh giá và xác nhận tính hợp lý của dữ liệu nguồn với kết quả thống kê
	CLTK15.2	Thực hiện việc đánh giá một cách hệ thống sai số chọn mẫu
	CLTK15.3	Thực hiện việc đánh giá một cách hệ thống sai số phi chọn mẫu
	CLTK15.4	Xác định tỷ lệ vượt quá phạm vi
	CLTK15.5	Xác định tỷ lệ đơn vị không trả lời
	CLTK15.6	Xác định tỷ lệ khoản mục không trả lời

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
	CLTK15.7	Xác định quy mô trung bình điều chỉnh số liệu thống kê
	CLTK15.8	Xác định tỷ lệ gán số liệu còn thiếu
16. Bảo đảm tính kịp thời và tính đúng hạn	CLTK16.1	Xác định thời gian trễ của kết quả đầu ra thống kê được công bố lần đầu
	CLTK16.2	Xác định thời gian trễ của kết quả đầu ra thống kê được công bố cuối cùng
	CLTK16.3	Xác định tính đúng hạn của kết quả đầu ra thống kê
	CLTK16.4	Xây dựng và thực hiện chương trình hành động về cải thiện tính kịp thời và tính đúng hạn của kết quả đầu ra thống kê
17. Bảo đảm tính dễ tiếp cận, rõ ràng và dễ hiểu	CLTK17.1	Có đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ người sử dụng thông tin thống kê
	CLTK17.2	Có quy định việc trình bày và lưu trữ số liệu thống kê, dữ liệu đặc tả thống kê, các xuất bản phẩm thống kê để bảo đảm dễ tiếp cận, rõ ràng, dễ hiểu
	CLTK17.3	Có danh mục các xuất bản phẩm và dịch vụ thống kê
	CLTK17.4	Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động phổ biến, lưu trữ thông tin thống kê
	CLTK17.5	Có quy định việc truy cập vào cơ sở dữ liệu thống kê vi mô
	CLTK17.6	Công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng về các kỹ năng: Viết báo cáo phân tích thống kê; viết giải thích số liệu thống kê; viết thông cáo báo chí; trả lời phỏng vấn
18. Bảo đảm tính chặt chẽ và tính so sánh	CLTK18.1	Thực hiện việc đánh giá tính chặt chẽ và tính so sánh của số liệu thống kê
	CLTK18.2	Có cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn thống kê dùng chung
	CLTK18.3	Biên soạn số liệu thống kê từ các nguồn dữ liệu và chu kỳ khác nhau đều dựa trên các tiêu chuẩn chung về phạm vi, định nghĩa, đơn vị và phân loại thống kê
	CLTK18.4	Xác định độ dài của dãy số thời gian có tính so sánh

Tên tiêu chí	Mã số	Nội dung tiêu chí
	CLTK18.5	Có giải thích về các trường hợp ngắt quãng trong dãy số thời gian
19. Quản lý dữ liệu đặc tả thống kê	CLTK19.1	Có tài liệu hướng dẫn việc biên soạn dữ liệu đặc tả thống kê
	CLTK19.2	Công bố và phổ biến số liệu thống kê kèm theo dữ liệu đặc tả thống kê tương ứng, hoặc có chỉ dẫn đến dữ liệu đặc tả thống kê
	CLTK19.3	Có cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung
	CLTK19.4	Công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng về dữ liệu đặc tả thống kê
	CLTK19.5	Xác định tỷ lệ đầy đủ của dữ liệu đặc tả thống kê